

Số: 60 /BC-UBND

Đồng Nai, ngày 14 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP; tình hình kinh tế-xã hội tháng 02 và 02 tháng đầu năm 2023 và chương trình phục hồi phát triển kinh tế của tỉnh Đồng Nai

LIÊN ĐOÀN THƯƠNG MẠI
VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 533
Ngày 20 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 06/01/2023; Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (UBND tỉnh) báo cáo kết quả thực hiện tình hình kinh tế - xã hội tháng 02 và 02 tháng đầu năm 2023 và tình hình triển khai nhiệm vụ phục hồi phát triển kinh tế của tỉnh như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 02 VÀ 02 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

I. VỀ KINH TẾ

1. Sản xuất công nghiệp - xây dựng

1.1. Sản xuất công nghiệp

Sau Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh cơ bản hoạt động trở lại trạng thái bình thường, lao động nghỉ về quê ăn Tết sau Tết hầu hết đã quay lại làm việc. Tuy nhiên, hoạt động sản xuất kinh doanh ngành công nghiệp những tháng đầu năm 2023 tiếp tục gặp nhiều khó khăn, do ảnh hưởng tình hình thế giới như lạm phát, chiến tranh đã tác động tiêu cực đến hoạt động xuất khẩu hàng hóa, các đơn hàng sản xuất của doanh nghiệp giảm mạnh chưa được cải thiện, nhiều doanh nghiệp phải cho công nhân nghỉ ngày thứ Bảy, bố trí công nhân làm việc luân phiên trong tuần; sắp xếp cho công nhân nghỉ... đặc biệt là các ngành Dệt, may, Da giày, Điện tử, Sản xuất đồ gỗ...

Dự ước chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 02/2023 tăng 10,06% so tháng trước và tăng 14,08% so cùng kỳ. Lũy kế 2 tháng đầu năm 2023, chỉ số sản xuất công nghiệp giảm 1,85% so cùng kỳ, trong đó ngành công nghiệp khai khoáng giảm 0,27%; công nghiệp chế biến chế tạo giảm 1,86%, sản xuất và phân phối điện giảm 2,79%; Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 1,65% so cùng kỳ.

Phân theo ngành kinh tế cấp 2 có 17/27 ngành sản xuất giảm, trong đó có một số ngành công nghiệp chủ lực giảm so với cùng kỳ, như: Dệt giảm 2,2%; Giày da giảm 2,75%; Sản phẩm máy tính giảm 15,3%; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm 26,65%.

**Lũy kế chỉ số IIP 02 tháng các năm 2020, 2021, 2022, 2023
so với cùng kỳ năm trước của một số ngành công nghiệp trọng điểm**

Chỉ tiêu	02 tháng 2020	02 tháng 2021	02 tháng 2022	02 tháng 2023
Phân theo ngành kinh tế cấp I	107,05	104,06	104,89	98,15
- Khai khoáng	102,86	97,66	101,94	99,73
- Công nghiệp chế biến, chế tạo	108,59	104,97	104,92	98,14
- Sản xuất phân phối điện, nước	89,08	92,57	104,21	97,21
- Cung cấp nước, xử lý nước, rác thải	103,15	101,60	106,56	101,65
Một số ngành công nghiệp chủ lực				
- Công nghiệp chế biến thực phẩm	108,08	101,7	103,37	102,00
- Dệt	107,04	97,75	105,40	97,80
- Sản xuất trang phục	109,98	105,18	104,22	100,68
- Sản xuất giày da	117,66	109,35	106,98	97,25
- Sản xuất hóa chất và sp hóa chất	105,03	111,06	107,35	98,41
- Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính	101,42	92,51	95,97	84,70
- Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	102,91	111,64	93,68	73,35

Từ kết quả trên cho thấy, tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn gặp nhiều khó khăn trong việc thiếu hụt đơn hàng, chuỗi cung ứng hàng hóa trên thị trường xã hội chậm, nhất là các ngành sản xuất chủ lực như, dệt, may mặc, sản xuất da và giày da, hóa chất, sản phẩm điện tử, giường, tủ, bàn ghế...

1.2. Công tác quy hoạch và xây dựng

a. Công tác lập quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Đối với công tác lập Quy hoạch tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050, đến nay Đơn vị Tư vấn đã và đang triển khai thực hiện khối lượng các công việc theo tiến độ kế hoạch đã đề ra như sau:

- Đã hoàn thành Báo cáo đầu kỳ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và được Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiệm thu theo công văn số 4901/SKHĐT-THQH vào ngày 15 tháng 12 năm 2022.

- Đối với Báo giữa kỳ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các Hợp phần quy hoạch tỉnh (53 hợp phần tích hợp quy hoạch):

Căn cứ văn bản số 1101/2023-RB ngày 11/01/2023 và các tài liệu kèm theo của Đại diện Liên danh nhà đầu tư - Công ty TNHH Roland Berger, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản gửi lấy ý kiến thẩm định của các Đồng chí thành viên BCD xây dựng quy hoạch tỉnh.

Ngoài ra, Nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được UBND tỉnh giao đối với công tác tổ chức lập quy hoạch tỉnh; ngày 17/02/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì mời Đại diện Liên danh nhà đầu tư - Đơn vị tư vấn - Công ty TNHH Roland Berger; các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh dự họp để nghe Đơn vị Tư vấn báo cáo về tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác lập Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Báo cáo giữa kỳ) và nghe các sở, ban, ngành, địa phương báo cáo về công tác phối hợp với Đơn vị Tư Vấn trong quá trình xây dựng báo cáo giữa kỳ thuộc chức năng nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực và địa phương.

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến góp ý của các Đồng chí thành viên BCD xây dựng quy hoạch tỉnh và góp ý của các thành viên dự họp ngày 17/02/2023 và một số nội dung trao đổi thống nhất giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư, Đại diện Liên danh nhà đầu tư - Đơn vị tư vấn - Công ty TNHH Roland Berger đã chỉnh sửa, cập nhật, bổ sung và hoàn chỉnh Dự thảo Báo cáo giữa kỳ quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và 53 nội dung đề xuất tích hợp vào quy hoạch tỉnh và Danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh (Lần 1).

- Về Báo cáo cuối kỳ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: hiện nay Đại diện - Liên danh Nhà đầu tư - Đơn vị Tư vấn - Công ty TNHH Roland Berger đang trong quá trình thực hiện song song cùng với việc hoàn thiện dự thảo Báo cáo giữa kỳ và 53 hợp phần tích hợp quy hoạch và danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều thông tin quan trọng phục vụ cho giai đoạn cuối kỳ hiện tại Liên danh vẫn chưa có thông tin.

- Về Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược tỉnh Đồng Nai: Nội dung này, Đơn vị Tư vấn cũng đang tích cực hoàn thiện và sẽ nộp hợp phần này cùng với Báo cáo cuối kỳ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Như vậy, đến thời điểm hiện nay tiến độ thực hiện Hợp phần quy hoạch - đối với Báo cáo cuối kỳ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 chậm khoảng 2 tháng so với kế hoạch đã đề ra. Tiến độ dự kiến giữa tháng 03/2023 sẽ tổ chức các Hội nghị đóng góp ý kiến vào Quy hoạch tỉnh, trên cơ sở đó đơn vị tư vấn hoàn chỉnh báo cáo giữa kỳ để trình Ban Chỉ đạo lập Quy hoạch tỉnh thông qua, làm cơ sở hoàn chỉnh báo cáo cuối kỳ để gửi xin ý kiến các Bộ ngành, địa phương có liên quan.

b. Công tác quản lý quy hoạch kiến trúc; đầu tư xây dựng, hạ tầng - đô thị

- Công tác quản lý quy hoạch kiến trúc:

Tiếp tục chỉ đạo Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các địa phương hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt các phân khu theo quy hoạch phân khu tại Thành phố Biên Hòa và quy hoạch phân khu tại Đô thị mới Nhơn Trạch; hướng dẫn UBND huyện Xuân Lộc hoàn chỉnh hồ sơ quy hoạch chung thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc; quy hoạch chung thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu và đồng thời, xem xét phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Định Quán, huyện Định Quán.

Riêng đối với đối với 04/11 đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ, đến nay: UBND tỉnh đã trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/10.000 thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045); trình Bộ Xây dựng thẩm định Nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị Trảng Bom và đô thị Long Thành và đã thực hiện lấy ý kiến cộng đồng dân cư theo quy định. đối với đô thị Nhơn Trạch.

UBND tỉnh trình Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh phương án di dời Trung tâm hành chính - chính trị của tỉnh về khu công nghiệp Biên Hòa 1 thuộc phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Công tác quản lý đầu tư xây dựng, hạ tầng - đô thị:

Thực hiện công bố tập chỉ số giá xây dựng tháng 01 năm 2023; giá vật liệu xây dựng tháng 01/2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; tỉnh giao Sở Xây dựng lập Đề án phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, định hướng đến 2050.

Triển khai hướng dẫn của Bộ Xây dựng về việc xử lý các công trình không đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn tỉnh đã đưa vào sử dụng trước và sau khi có Luật PCCC.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng các công trình trên địa bàn tỉnh. Trong tháng 02/ 2023 kiểm tra công tác nghiệm thu 11 công trình, trong đó: đã chấp thuận nghiệm thu 04 công trình, chưa chấp thuận nghiệm thu 01 công trình, đang xử lý công trình 06 công trình. Cấp 02 chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức và 03 chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân.

Công tác quản lý Hạ tầng đô thị: UBND tỉnh đang xem xét, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động 38-CT/TU ngày 23/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị Khu vực I và Khu vực II - thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom. Và đồng thời chỉ đạo Sở Xây dựng tiếp tục phối hợp, đôn đốc các địa phương báo cáo các nội dung về rà soát, đánh giá phân loại, công nhận đô thị và lập Đề án thành lập đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15, Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Công tác quản lý nhà và thị trường bất động sản:

Tỉnh đã ban hành Quyết định thành lập Tổ công tác đôn đốc triển khai thực hiện phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các doanh nghiệp nhằm đảm bảo hoàn thành vượt và đạt các mục tiêu Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh đã đề ra.

Ngoài ra, đang xem xét ban hành Quyết định điều chỉnh Quyết định 320/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định điều chỉnh Quyết định 1258/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Sản xuất nông, lâm, thủy sản

2.1. Sản xuất nông nghiệp

Sản xuất nông nghiệp trong 02 tháng đầu năm 2023, cơ bản thuận lợi, cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Đặc biệt hiện nay thị trường Trung Quốc đã thông quan, các cửa khẩu tạo điều kiện thuận lợi cho các mặt hàng nông sản xuất khẩu; hoạt động chăn nuôi tiếp tục duy trì tái đàn có chuyển biến tích cực; hoạt động sản xuất thủy sản, sản xuất lâm nghiệp trên địa bàn phát triển ổn định, kết quả cụ thể:

a. Trồng trọt

- Tiến độ gieo trồng vụ Đông Xuân: Tính đến thời điểm 15/02/2023, diện tích gieo trồng là 33.349,5 ha, giảm 0,13% so cùng kỳ. Trong đó: diện tích lúa giảm 0,32%; bắp giảm 0,23%; mía giảm 3,53%; đậu phộng giảm 1,57%; rau các loại tăng 1,43%; đậu các loại giảm 2,33%... so cùng kỳ. Nguyên nhân giảm, do một số diện tích thu hoạch vụ Mùa chậm nên người dân chưa chuẩn bị các khâu làm đất để xuống giống, hơn nữa hiện nay hầu hết diện tích gieo trồng có xu hướng giảm dần do công tác quy hoạch, xây dựng ...

Cây lâu năm: Tổng diện tích cây lâu năm hiện có là 169.800 ha, tăng 0,05% so cùng kỳ. Trong đó: Diện tích cây ăn quả đạt 76.530 ha, tăng 0,13% và chiếm 45,07% so với tổng diện tích; diện tích cây công nghiệp lâu năm đạt 93.270 ha, giảm 0,01% so cùng kỳ và chiếm 54,93% tổng diện tích.

Sản lượng một số cây lâu năm chủ yếu thu hoạch trong tháng 02/2023 như sau: xoài đạt 18.402 tấn (+1,14%); chuối đạt 35.147 tấn (+36,05%); thanh long đạt 1.469 tấn (+3,34%); bưởi đạt 10.048 tấn (+20,74%), nguyên nhân sản lượng tăng là do nhóm cây ăn quả này phục vụ cho nhu cầu mua sắm trong và sau Tết, nên sản lượng tăng khá.

b. Chăn nuôi

- Tổng đàn gia súc có đến thời điểm tháng 02/2023 là 2.157.770 con, tăng 24.364 con (+1,14%) so cùng kỳ. Trong đó: Trâu đạt 3.835 con (-0,75%); Bò đạt 87.807 con (-0,06%); Số lượng đàn trâu, bò giảm do giá trâu hơi, bò hơi có xu hướng giảm mạnh, chỉ còn 50.000-60.000 đồng/kg, đồng cỏ chăn nuôi ngày càng thu hẹp, bên cạnh đó tình trạng nhập lậu trâu, bò từ Campuchia, Lào về Việt Nam còn tái diễn nên tồn đọng, khó tiêu thụ; Đàn heo đạt 2.066,13 nghìn con (*không tính heo con chưa tách mẹ*), tăng 24,44 nghìn con (+1,2%) so cùng kỳ. Nguyên nhân tăng là do hầu hết các đơn vị chăn nuôi sau khi xuất chuồng với số lượng lớn phục vụ cho dịp Tết là thực hiện công tác tái đàn để phát triển sản xuất. Giá heo

hời trên địa bàn Đồng Nai đến ngày 17/02/2023 dao động trong khoảng từ 50.000 đến 53.000 đồng/kg, với tình hình giá tiêu thụ như trên thì hoạt động chăn nuôi cơ bản ổn định, có phát triển.

- Về sản lượng thịt các loại 02 tháng đầu năm đạt 78.017 tấn, tăng 4,06% so cùng kỳ. Trong đó: thịt trâu đạt 44,45 tấn, tăng 3,2%; thịt bò đạt 821 tấn, tăng 1,3%; thịt heo đạt 77.151,5 tấn, tăng 4,09% so với cùng kỳ.

- Tình hình dịch bệnh: Công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm, chủ động phòng chống dịch bệnh, không để phát sinh các dịch bệnh khác, ảnh hưởng đến sản xuất chăn nuôi được tập trung chỉ đạo. Đặc biệt là công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, vận chuyển gia súc, gia cầm, sản phẩm động vật ra vào tỉnh được kiểm soát chặt chẽ góp phần đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Trong tháng có xảy ra 01 ổ dịch tả heo Châu Phi (ngày 21/01/2023) tại xã Hàng Gòn, thành phố Long Khánh, tiêu hủy 47 con heo chết và bị bệnh, đồng thời thực hiện các biện pháp tiêu độc khử trùng chuồng trại, tiêm phòng bao vây ổ dịch nên không để dịch bệnh lây lan diện rộng.

2.2. Về lâm nghiệp

Tình hình lâm phận trên toàn tỉnh cơ bản ổn định, ngành đã phối hợp địa phương quản lý chặt chẽ nguồn gốc lâm sản, giống cây trồng lâm nghiệp, hoạt động nuôi nhốt động vật hoang dã trên địa bàn tỉnh. Công tác quản lý, bảo vệ rừng được duy trì và tăng cường, trong tháng lực lượng Kiểm lâm đã phát hiện và tiếp nhận 09 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, giảm 03 vụ so với tháng trước, đến nay đã xử lý 05 vụ. Tiếp tục tuyên truyền, tuần tra, kiểm tra công tác bảo vệ Voi hoang dã, bảo dưỡng các công trình, hạng mục thuộc Dự án khẩn cấp bảo tồn Voi (Voi rừng xuất hiện 13 lần gây thiệt hại hoa màu, tài sản của 36 hộ dân trên địa bàn ấp 4, 5, 7 xã Thanh Sơn huyện Định Quán).

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì, phối hợp các địa phương đẩy nhanh tiến độ xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí rừng giai đoạn 2021 – 2030.

Về công tác trồng và khai thác rừng: Các đơn vị lâm nghiệp và các hộ gia đình đã gieo ươm cây giống lâm nghiệp để chuẩn bị cho công tác trồng rừng khi mùa mưa tới. Trong tháng 02/2023 sản lượng khai thác gỗ ước đạt 14.752 m³, tăng 2,54% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 02 tháng tổng số gỗ khai thác ước đạt được 36.367 m³, tăng 2,87% so với cùng kỳ.

2.3. Về thủy sản

Tổng sản lượng thủy sản tháng 02/2023 sản lượng thủy sản trong tháng 02/2023 đạt: 5.300,84 tấn, tăng 3,29% so với tháng cùng kỳ; lũy kế 02 tháng đạt 11.420,72 tấn, tăng 3,11% so cùng kỳ. Trong đó: Sản lượng cá đạt 9.173,26 tấn, tăng 3,2%; Sản lượng tôm đạt 1.808,81 tấn, tăng 2,93%; Sản lượng thủy sản khác đạt 438,65 tấn, tăng 2,13% so với cùng kỳ.

Nguyên nhân sản lượng thủy sản tăng là do nhu cầu thị trường tiêu thụ xã hội ngày một tăng, sản phẩm thủy sản được người tiêu dùng sử dụng nhiều, do đó

hiều hộ nuôi thủy sản chủ động mở rộng diện tích ao hồ, bể bồn và lồng bè, ngoài ra nhiều hộ nuôi chủ động áp dụng khoa học kỹ thuật trong việc nuôi trồng, chăm sóc con giống, vật nuôi, nhằm hạn chế dịch bệnh phát sinh; mặt khác giá tiêu thụ thủy sản ở thị trường xã hội nội địa khá ổn định như cá lóc 72.000 đồng/kg, cá chép 81.000 đồng/kg, cá rô phi 60.000 đồng/kg... phù hợp với chi tiêu của đời sống nhân dân, đây cũng là yếu tố thúc đẩy ngành thủy sản phát triển.

2.4. Về thủy lợi, phòng chống thiên tai

Thời tiết trên địa bàn tỉnh trong tháng có mưa nhỏ, mưa vừa tại một số khu vực (Long Thành, Xuân Lộc và Tân Phú...) tổng lượng mưa đến ngày 20/02/2023 đạt 1,5 % so trung bình nhiều năm, dung tích các hồ chứa đạt khoảng 71,31%, tăng 14,8% so cùng kỳ, hiện nguồn nước từ các công trình đảm bảo tiến độ xuống giống gieo trồng vụ Đông Xuân 2022 - 2023 theo kế hoạch, chưa ghi nhận tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn ảnh hưởng tới sản xuất và sinh hoạt người dân nông thôn.

Theo dõi, đôn đốc các địa phương, đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác duy tu, sửa chữa công trình để đảm bảo vận hành an toàn và nguồn nước phục vụ sản xuất.

2.5. Phát triển nông thôn và chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất trên địa bàn tỉnh, trong tháng có 01 chuỗi liên kết được phê duyệt (*chuỗi sầu riêng tại xã Quang Trung, huyện Thống Nhất*), lũy kế đến nay toàn tỉnh có 197 chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản; ban hành Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá, chấm điểm, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh Đồng Nai đợt 2 năm 2022 và kế hoạch tổ chức Lễ công bố kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh Đồng Nai của năm 2022; triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm năm 2023 trên địa bàn tỉnh

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng hướng dẫn thực hiện các Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Đồng Nai đến năm 2025.

Tổ chức Lễ xuất khẩu chuỗi tươi đầu năm Quý Mão 2023; thực hiện kiểm tra, đánh giá 17 vùng trồng sầu riêng, 02 cơ sở đóng gói khoai lang phục vụ xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc

3. Hoạt động thương mại dịch vụ, xuất nhập khẩu, du lịch

Hoạt động thương mại dịch vụ tháng 02/2023 sau Tết Nguyên đán trở lại bình thường. Giá một số mặt hàng thiết yếu tại các chợ tương đối ổn định có xu hướng giảm so dịp trước tết, sau tết nhu cầu mua sắm tiêu dùng và đi lại của người dân sau Tết giảm, nên hoạt động thương mại dịch vụ và vận tải trong tháng 02 giảm so tháng trước. Kết quả:

3.1. Hoạt động thương mại dịch vụ

a. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tháng 2/2023 ước đạt 21.060,8 tỷ đồng, giảm 9,76% so tháng trước và tăng 19,84% so tháng cùng kỳ. Tính chung 2 tháng đầu năm ước đạt 44.399,07 tỷ đồng, tăng 19,84% so cùng kỳ:

- Bán lẻ hàng hóa tháng 02 năm 2023 ước đạt 15.225,1 tỷ đồng, giảm 13,2% so với tháng trước, tăng 13,8% so tháng cùng kỳ. Trong đó các nhóm hàng hóa đều giảm so tháng trước như: Lương thực, thực phẩm giảm 19,05%; hàng may mặc giảm 29,11%; đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình giảm 17,36%; gỗ và vật liệu xây dựng giảm 6,59%.... Riêng nhóm vật phẩm văn hóa giáo dục tăng 0,67% so với tháng trước do tháng 02 học sinh quay trở lại trường học sau thời gian nghỉ tết Nguyên đán, nên nhu cầu về vật phẩm giáo dục tăng làm cho doanh thu tăng so với tháng trước. Luỹ kế 02 tháng đầu năm bán lẻ hàng hóa ước đạt 32.766,06 tỷ đồng, tăng 17,39% so cùng kỳ và chiếm 73,8%.

- Lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành: Doanh thu ngành lưu trú, ăn uống trong tháng 02/2023 ước đạt 2.073,47 tỷ đồng, tăng 1,18% so với tháng trước và tăng 24,48% so với tháng cùng kỳ. Trong đó: doanh thu dịch vụ lưu trú tăng 2,54% so với tháng trước; doanh thu dịch vụ ăn uống tăng 1,16% so với tháng trước và tăng 24,06% so với tháng cùng kỳ. Luỹ kế 02 tháng đầu năm đạt 4.122,76 tỷ đồng, tăng 25,37% so cùng kỳ.

- Du lịch lữ hành tháng 02/2023 ước đạt 5,4 tỷ đồng giảm 7,24% so tháng trước, do tháng 02 các hoạt động kinh tế trở lại bình thường, người dân sau kỳ nghỉ tết đã trở lại làm việc, nên nhu cầu du lịch giảm so với tháng trước, tuy nhiên so với tháng cùng kỳ năm trước doanh thu ngành du lịch tăng cao, do tháng 02 năm 2022 thời điểm dịch Covid-19 mới được kiểm soát nên tâm lý người dân vẫn còn hoang mang, lo sợ nên hạn chế đến nơi đông người, bên cạnh đó các cơ sở kinh doanh du lịch, sau thời gian dài đóng cửa đã tổ chức trở lại nhiều mô hình, sản phẩm du lịch mới như du lịch sinh thái vườn, du lịch khám phá rừng, thác, hồ... phát triển khá mạnh và có chất lượng tốt, đã thu hút người dân đến tham quan, nghỉ dưỡng vào các dịp cuối tuần, nghỉ lễ, tết... Hoạt động du lịch lữ hành trên địa bàn tỉnh mặc dù chiếm tỷ trọng nhỏ chỉ 0,03% so với tổng mức bán lẻ hàng hóa, nhưng khi hoạt động này được khôi phục và phát triển sẽ góp phần làm tăng doanh thu các ngành hàng thương nghiệp, vận tải, lưu trú, ăn uống và dịch vụ khác.

- Doanh thu các ngành dịch vụ tháng 02/2023 ước đạt 3.756,8 tỷ đồng, tăng 0,39% so với tháng trước, tăng 23,25% so với tháng cùng kỳ năm trước. Luỹ kế 02 tháng ước đạt 7.499 tỷ đồng, tăng 28,24% so cùng kỳ. Một số ngành dịch vụ tăng so cùng kỳ như: Dịch vụ kinh doanh bất động sản, tăng 28,6%; hành chính và dịch vụ hỗ trợ, tăng 18,2%; giáo dục, đào tạo, tăng 59,25%, nghệ thuật, vui chơi và giải trí, tăng 29,06%, dịch vụ y tế và hoạt động trợ giúp xã hội, tăng 19,8%... Nguyên nhân các hoạt động dịch vụ 02 tháng tăng cao so cùng kỳ do 02 tháng năm 2022

đang trong thời gian phòng chống dịch Covid-19, nên các dịch vụ này hoạt động hạn chế nên doanh thu đạt thấp.

b. Giá cả thị trường

Tháng 02 sau tết Nguyên đán giá hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng thiết yếu đã giảm so với thời điểm trước tết, tuy nhiên các mặt hàng nhiên liệu xăng, dầu, gas giá bình quân tăng do ảnh hưởng giá xăng dầu thế giới là nguyên nhân chính làm cho chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 02/2023 tăng 0,41% (*khu vực thành thị tăng 0,66%; khu vực nông thôn tăng 0,18%*) so với tháng trước; tăng 1,16% so với tháng 12 năm trước. Bình quân 02 tháng so cùng kỳ tăng 4,28%.

Chỉ số giá bình quân 02 tháng tăng 4,28% so với cùng kỳ năm trước, trong đó 02 chỉ số giá giảm là giao thông giảm 0,21%; bưu chính viễn thông giảm 0,1%. Các nhóm hàng còn lại đều có mức tăng, trong đó nhóm giáo dục tăng cao nhất (+14,97%); nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 13,45% do nhu cầu của người dân tăng so cùng kỳ năm trước, thời điểm sau thời gian ảnh hưởng dịch Covid-19 tâm lý người dân người dân vẫn còn hoang mang, lo sợ nên hạn chế đi du lịch và tham gia các hoạt động văn hóa, giáo dục và giải trí nơi đông người.

- Chỉ số giá vàng trong tháng 02/2023 tăng 0,34% so với tháng trước và tăng 1% so 12 tháng năm trước. Bình quân cùng kỳ giảm 1,06% so với cùng kỳ.

- Chỉ số giá Đô la Mỹ tháng 02/2023 giảm 0,07% so tháng trước và giảm 3,13% so tháng 12 năm trước. Bình quân cùng kỳ tăng 3,27%.

3.2. Xuất nhập khẩu hàng hóa

a. Xuất khẩu

Thị trường xuất khẩu 02 tháng đầu năm 2023 còn gặp khó khăn, chưa có khởi sắc do tình hình chiến sự căng thẳng giữa Nga và Ukraina làm cho lạm phát ở nhiều nước Châu Âu tăng cao, hàng hoá tiêu thụ chậm; mặt khác các doanh nghiệp chưa ký được nhiều đơn hàng xuất khẩu mới. Trước khó khăn đó các doanh nghiệp xuất khẩu bên cạnh việc chú trọng thị trường nội địa, tiếp tục duy trì và đẩy mạnh liên kết với các doanh nghiệp khác tại các thị trường xuất khẩu chủ lực như: Mỹ và Nhật Bản, Hàn Quốc... bên cạnh đó, Trung Quốc đã mở cửa mang lại hy vọng lớn về sự hồi phục nhu cầu không chỉ ở thị trường này mà cả các thị trường khác trên thế giới, khi mà du lịch và giao thương được thông suốt

Kim ngạch xuất khẩu tháng 02 năm 2023 đạt 1.506,47 triệu USD, tăng 8,84% so với tháng trước và giảm 12,45% so tháng cùng kỳ. Lũy kế 02 tháng đầu năm ước đạt 2.890,62 triệu USD, giảm 27,51% so cùng kỳ. Trong đó: kinh tế nhà nước đạt 64,06 triệu USD, giảm 32,66%; kinh tế ngoài nhà nước đạt 707,11 triệu USD, giảm 22,8%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 2.119,45 triệu USD, giảm 28,8% so cùng kỳ. So với cùng kỳ, hầu hết các ngành hàng xuất khẩu đều giảm như: Sản phẩm gỗ (-45,49%); Hàng dệt may (-17,16%); Giày, dép (-20,95%); Máy vi tính (-38,93%); Xơ, sợi (-44,38%); Phương tiện vận tải và phụ tùng (-27,88%).

Thị trường xuất khẩu tháng 02/2023 tập trung chủ yếu ở các nước: Hoa Kỳ đạt 795,1 triệu USD, chiếm 27,51%; Nhật Bản đạt 324,15 triệu USD, chiếm 11,21%; Trung Quốc đạt 236,63 triệu USD, chiếm 8,19%; Hàn Quốc 169,57 triệu USD, chiếm 5,87%; ...

b. Nhập khẩu

Kim ngạch nhập khẩu tháng 02/2023 ước đạt 1.101,78 triệu USD, tăng 11,26% so tháng trước. Luỹ kế 02 tháng đầu năm kim ngạch nhập khẩu ước đạt 2.092 triệu USD, giảm 26,57%. Trong đó: Kinh tế nhà nước đạt 27,53 triệu USD, giảm 33,98%; kinh tế ngoài nhà nước đạt 302,33 triệu USD, giảm 51,16%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 1.762,19 triệu USD, giảm 19,48% so cùng kỳ. Về thị trường nhập khẩu hàng hóa tháng 02/2023, Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất ước đạt 644,37 triệu USD, chiếm 30,8%; Hàn Quốc ước đạt 277,38 triệu USD, chiếm 13,26%; Nhật Bản ước đạt 150,5 triệu USD, chiếm 7,19%; Hoa Kỳ đạt 119,78 triệu USD, chiếm 5,73%...

Do các doanh nghiệp sản xuất hàng xuất khẩu bị sụt giảm đơn hàng, dẫn tới nhập khẩu nguyên liệu sản xuất giảm. Hầu hết các mặt hàng nhập khẩu đều giảm so cùng kỳ như: Chất dẻo (Plastic) nguyên liệu giảm 31,56%; Gỗ và sản phẩm từ gỗ giảm 52,86%; Xơ, sợi dệt các loại giảm 33,96%; vải các loại giảm 16,03%; Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày giảm 40,02%; Sắt thép các loại giảm 32,24%...

3.3. Hoạt động tài chính - ngân hàng

a. Hoạt động tài chính

Ngay từ đầu năm 2023, các giải pháp về thu - chi ngân sách được các ngành, các cấp thực hiện đồng bộ, khẩn trương, kết quả thu chi, ngân sách đến ngày 25/02/2023, đạt được như sau:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên 10.641,6 tỷ đồng, đạt 17% dự toán, bằng 83% so cùng kỳ. Trong đó: Thu nội địa khoảng 7.930 tỷ đồng, đạt 20% dự toán, bằng 93% so cùng kỳ (*Nếu loại trừ thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết thì thu nội địa khoảng 7.153,5 tỷ đồng, đạt 20% dự toán, bằng 94% so cùng kỳ*); Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: khoảng 2.711,5 tỷ đồng, đạt 13% so dự toán, bằng 64% so cùng kỳ.

- Tổng chi ngân sách địa phương khoảng 2.525 tỷ đồng, đạt 10% so với dự toán giao đầu năm, tăng 20% so với cùng kỳ. Trong đó: Chi đầu tư phát triển 870,3 tỷ đồng, đạt 9% so với dự toán giao đầu năm, tăng khoảng gần 1,94 lần so với cùng kỳ; Chi thường xuyên khoảng 1.654,7 tỷ đồng, đạt 11% so với dự toán giao đầu năm, bằng 92% so với cùng kỳ. Nhìn chung chi thường xuyên trong những tháng đầu năm đảm bảo trong dự toán được giao, đáp ứng đủ và kịp thời kinh phí cho hoạt động của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo kinh phí thực hiện chi lương, chi trợ cấp cho các đối tượng bảo trợ xã hội và các chính sách an sinh xã hội, đồng thời thực hiện tốt việc tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng kinh phí ngân sách, chi ngân sách đúng tiêu chuẩn, định mức mà tỉnh đã ban hành, các cấp

ngân sách vẫn đảm bảo cân đối được nguồn tồn quỹ trong việc điều hành và quản lý ngân sách.

b. Hoạt động ngân hàng

- *Công tác huy động*: Tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn ước đến 28/02/2023 đạt 286.447 tỷ đồng, giảm 0,44% so với đầu năm. Trong đó: Tiền gửi bằng đồng Việt Nam ước đạt 265.047 tỷ đồng, giảm 0,18% so với đầu năm; Tiền gửi bằng ngoại tệ ước đạt 18.500 tỷ đồng, giảm 4,96% so với đầu năm.

- *Hoạt động tín dụng*: Đến 28/2/2023 tổng dư nợ cấp tín dụng trên địa bàn ước đạt 338.094 tỷ đồng, tăng 1,49 % so với đầu năm (trong đó nợ xấu ước chiếm 0,98% trên tổng dư nợ cho vay). Dư nợ cấp tín dụng bao gồm:

+ Giá trị các khoản đầu tư trái phiếu doanh nghiệp ước đạt: 2.201 tỷ đồng.

+ Tổng dư nợ cho vay ước đạt 335.893 tỷ đồng, tăng 1,51% so đầu năm, trong đó:

Phân theo thời hạn: Dư nợ ngắn hạn ước đạt 197.867 tỷ đồng, tăng 1,89% so đầu năm. Dư nợ trung, dài hạn ước đạt 138.026 tỷ đồng, tăng 0,97% so với đầu năm.

Phân theo loại tiền: Dư nợ bằng đồng Việt Nam ước đạt 292.117 tỷ đồng, tăng 1,43% so đầu năm; dư nợ bằng ngoại tệ ước đạt 44.776, tăng 2,07% so với đầu năm.

3.4. Lĩnh vực giao thông - vận tải

Dự ước doanh thu hoạt động ngành vận tải tháng 02/2023 ước đạt 2.499,45 tỷ đồng, giảm 8,26% so với tháng trước; tăng 47,11% so với tháng cùng kỳ. Luỹ kế 2 tháng đầu năm doanh thu ước đạt 5.223,98 tỷ đồng, tăng 45,67% so cùng kỳ, cụ thể:

a. Vận tải hành khách

Trên địa bàn hiện có 244 tuyến vận tải hành khách cố định đối lưu với 30 tỉnh, thành, tổng số chuyến 11.083 chuyến/tháng, hàng ngày có 369 chuyến xe hoạt động; có 16 tuyến vận tải hành khách bằng xe buýt. Tổng số phương tiện khai thác là 279 xe/13.219 chỗ. Hàng ngày có 962 chuyến xe hoạt động từ 03 giờ 40 phút đến 20 giờ 50 phút. Trong đó, các DNVT của Đồng Nai có 243 xe/11.273 chỗ, hàng ngày có 850 chuyến xe hoạt động và 11 đơn vị khai thác vận tải hành khách bằng xe taxi với 1.286 xe 5-7 chỗ hoạt động phân bố đều khắp địa bàn các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh đảm bảo đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của người dân.

Dự ước doanh thu vận tải hành khách tháng 02/2023 đạt 345,1 tỷ đồng, giảm 18,41% so với tháng trước; tăng 195,8% so với tháng cùng kỳ, tương đương khối lượng vận chuyển đạt 6.208 nghìn hành khách, giảm 18,57% so với tháng trước, tăng 113,22% so với tháng cùng kỳ; luân chuyển đạt 393.274 nghìn hành khách.km giảm 18,79% so với tháng trước, tăng 165,9% so với tháng cùng kỳ.

Nguyên nhân doanh thu và sản lượng vận tải hành khách giảm so tháng trước do tháng sau Tết nên nhu cầu đi lại của người dân giảm.

b. Vận tải hàng hóa

Nhu cầu vận chuyển hàng hóa trong tháng 02/2023 nhìn chung chưa cao, do các doanh nghiệp không có đơn hàng mới hoặc có thì số lượng đơn hàng mới không nhiều. Dự ước doanh thu vận tải hàng hoá tháng 02 ước đạt 1.390,9 tỷ đồng, giảm 6,35% so tháng trước và tăng 45,13% so với tháng cùng kỳ; Khối lượng vận chuyển đạt 6.281 nghìn tấn giảm 6,51% so với tháng trước và tăng 34,42% so với cùng kỳ; luân chuyển đạt 533.199 nghìn tấn.km, giảm 6,47% so với tháng trước và tăng 33,36% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 02 tháng đầu năm ước khối lượng vận chuyển đạt 13.000 nghìn tấn, tăng 32,2%; khối lượng luân chuyển đạt 1.103,28 nghìn tấn.km, tăng 31,3% so với cùng kỳ.

c. Kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính chuyển phát

Dự ước doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 02/2023 đạt 763,5 tỷ đồng giảm 6,48% so với tháng trước và tăng 22,34% so với tháng cùng kỳ năm trước. Doanh thu dịch vụ bưu chính, chuyển phát ước đạt 18,8 tỷ đồng, giảm 5,87% so với tháng trước và tăng 13,39% so với tháng cùng kỳ năm trước.

4. Tình hình triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023

Tổng nguồn vốn ngân sách năm 2023 là 12.958,205 tỷ đồng, giải ngân đến ngày 28/02/2023 là 490,527 tỷ đồng đạt 3,79% kế hoạch, trong đó:

4.1. Nguồn vốn ngân sách Trung ương (vốn trong nước) kế hoạch giao là 1.934,8 tỷ đồng, trong đó:

a. Phân bổ chi tiết là 528,800 tỷ đồng (Dự án chuyển tiếp gồm 05 dự án, kế hoạch bố trí là 293 tỷ đồng; Dự án khởi công mới gồm 02 dự án, kế hoạch bố trí là 235,8 tỷ đồng). Giải ngân là 0,451 tỷ đồng, đạt 0,08% kế hoạch.

b. Phần vốn còn lại chưa phân bổ là 1.406 tỷ đồng (sẽ tiếp tục phân bổ cho các dự án khi hoàn thiện thủ tục đầu tư gồm:

- Dự án thành phần 3 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 3 thành phố Hồ Chí Minh với số vốn dự kiến là 50 tỷ đồng;

- Dự án Đường liên cảng huyện Nhơn Trạch giai đoạn 1 với số vốn dự kiến là 10 tỷ đồng;

- Dự án thành phần 1 của Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1 với số vốn dự kiến là 1.224 tỷ đồng;

- Dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị cho Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh và 05 Trạm y tế tuyến xã, tỉnh Đồng Nai với số vốn dự kiến là 12 tỷ đồng).

4.2. Nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương kế hoạch giao là 11.023,405 tỷ đồng, giải ngân là 490,076 tỷ đồng, đạt 4,45% kế hoạch, cụ thể:

a. Ngân sách tỉnh: kế hoạch giao là 5.920,505 tỷ đồng, giải ngân là 251,698 tỷ đồng, đạt 4,25% kế hoạch.

b. Ngân sách huyện: kế hoạch giao là 4.102,9 tỷ đồng, giải ngân là 238,378 tỷ đồng, đạt 5,81% kế hoạch.

4.3. Danh mục dự án trọng điểm năm 2023 gồm 15 dự án, cụ thể:

a. Các dự án chuyển tiếp (11 dự án)

- Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành (dự án quan trọng quốc gia).

- Dự án Nâng cấp đường ĐT.763 từ Km 0+000 đến Km 29+500 (cuối tuyến).

- Dự án Xây dựng cầu Vàm Cái Sứt trên đường Hương lộ 2 nối dài.

- Dự án Đường Hương lộ 2 - Đoạn 1.

- Dự án Cải tạo nâng cấp đường ĐT.768 đoạn từ cầu Vượt Thủ Biên đến giao với đường ĐT.767, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu.

- Dự án xây dựng đường Trục Trung tâm thành phố Biên Hòa - đoạn từ đường Võ Thị Sáu đến đường Đặng Văn Tron (cầu Thống Nhất và đường kết nối 02 đầu cầu).

- Dự án xây dựng đường ven Sông Cái (đoạn từ đường Hà Huy Giáp đến đường Trần Quốc Toàn), thành phố Biên Hòa.

- Dự án đường ven sông Đồng Nai, thành phố Biên Hòa từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu.

- Dự án xây dựng kè sông Đồng Nai, thành phố Biên Hòa từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu.

- Dự án bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng đường ven sông cái đoạn từ đường Hà Huy Giáp đến đường Trần Quốc Toàn, thành phố Biên Hòa.

- Dự án bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng đường trục trung tâm thành phố Biên Hòa - đoạn từ đường Võ Thị Sáu đến đường Đặng Văn Tron (cầu Thống Nhất và đường kết nối 02 đầu cầu).

b. Dự án khởi công mới (04 dự án)

- Dự án Đường Vành đai 3 thành phố Hồ Chí Minh (đoạn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai) (dự án quan trọng quốc gia).

- Dự án thành phần 1 của Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1 (dự án quan trọng quốc gia).

- Dự án Đường liên cảng huyện Nhơn Trạch (giai đoạn 1).

- Dự án Đường Vành đai 1, thành phố Long Khánh.

5. Thu hút đầu tư nước ngoài và trong nước

Trong 02 tháng đầu năm 2023, tình hình thu hút dự án đầu tư trong nước và nước ngoài tăng so với cùng kỳ năm 2022. Tuy nhiên số dự án thu hút mới của cả khu vực trong nước và nước ngoài vẫn tập trung chủ yếu trong các Khu công nghiệp.

5.1 Thu hút đầu tư trong nước

Tính từ đầu năm 2023 đến ngày 20/02/2023, tổng vốn đầu tư trong nước đăng ký cấp giấy chứng nhận đầu tư, chủ trương đầu tư và điều chỉnh tăng vốn khoảng 405,029 tỷ đồng, tăng 57% so với cùng kỳ năm 2022 (cùng kỳ năm 2022 đạt 258,090 tỷ đồng). Trong đó: cấp mới 05 dự án với tổng vốn đăng ký là 390,029 tỷ đồng (cùng kỳ năm 2022 thu hút 02 dự án với tổng vốn đăng ký là 160 tỷ đồng); có 02 dự án tăng vốn với số vốn bổ sung là 15 tỷ đồng.

Lũy kế đến ngày 20/02/2023, số dự án còn hiệu lực là 1.080 dự án với số vốn hơn 307.427 tỷ đồng.

5.2 Thu hút đầu tư nước ngoài (FDI)

Đến ngày 20/02/2023, thu hút đầu tư từ khu vực nước ngoài đạt khoảng 281,56 triệu USD, tăng hơn 03 lần so với cùng kỳ (cùng kỳ năm 2022 đạt 78,77 triệu USD), trong đó: cấp mới 08 dự án với tổng vốn đăng ký 43,89 triệu USD (so với cùng kỳ năm 2022, tăng gấp 02 lần về số dự án và bằng 83% về vốn đăng ký cấp mới) và 14 dự án tăng vốn với tổng vốn bổ sung 237,67 triệu USD (so với cùng kỳ năm 2022, tăng 27% số dự án bổ sung tăng vốn và tăng hơn 09 lần về vốn bổ sung).

Trong 02 tháng đầu năm 2023, thu hút được 08 dự án FDI, trong đó có 01 dự án Singapore vốn đầu tư 12 triệu USD, 01 dự án Thụy Sĩ vốn đầu tư 10,1 triệu USD và 14 dự án tăng vốn đầu tư, trong đó có 02 dự án Nhật Bản tăng 100,1 triệu USD, 04 dự án Hàn Quốc tăng 65,42 triệu USD, 03 dự án Đài Loan tăng 38,15 triệu USD, 01 dự án Samoa tăng 28 triệu USD.

Các dự án đầu tư mới sử dụng công nghệ tiên tiến, lao động có tay nghề, những dự án thuộc lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ,... hạn chế những dự án sử dụng nhiều lao động phổ thông, công nghệ lạc hậu, gây ảnh hưởng đến môi trường, đảm bảo theo đúng định hướng thu hút đầu tư của tỉnh Đồng Nai, cụ thể thu hút 05/08 dự án thuộc ngành công nghiệp hỗ trợ, với vốn đầu tư đăng ký là 24,89 triệu USD, chiếm 57% tổng vốn đăng ký cấp mới.

Lũy kế đến nay, số dự án FDI còn hiệu lực là 1.567 dự án với số vốn 33,54 tỷ USD.

6. Đăng ký doanh nghiệp

6.1. Phát triển doanh nghiệp

6.1. Phát triển doanh nghiệp Tính từ đầu năm đến ngày 28/2/2023, có 517 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, với số vốn đăng ký là 3.316 tỷ, so với cùng kỳ năm 2022 bằng 75 % về số doanh nghiệp; và 77,6 % về vốn đăng ký. Ngoài ra có 286 Chi nhánh, địa điểm kinh doanh và văn phòng đại diện đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh, đạt 113 % so với cùng kỳ năm 2022 (251 Chi nhánh, địa điểm kinh doanh và văn phòng đại diện).

Lũy kế đến ngày 28/02/2023, toàn tỉnh có 49.560 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh trên Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia với tổng vốn đăng ký khoảng 437.449 tỷ đồng.

6.2. Về tình hình giải thể doanh nghiệp, tạm ngừng kinh doanh

Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 28/02/2023 có 106 doanh nghiệp giải thể, tăng 127% so với năm 2022 và 127 đơn vị trực thuộc chấm dứt hoạt động, đạt 98,4% so với năm 2022. Nguyên nhân giải thể, chủ yếu do hoạt động kinh doanh không hiệu quả.

7. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường được tập trung thực hiện, cụ thể:

7.1. Về công tác quản lý đất đai

a. Giám sát tiến độ sử dụng đất sau giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất: UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì xây dựng Kế hoạch rà soát tình hình, tiến độ sử dụng đất sau giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trong năm 2023. Đồng thời, xem xét, xử lý thu hồi đất tại xã Quang Trung, huyện Thống Nhất của Công ty TNHH Tùng Bách Việt Mỹ, giao Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thống Nhất quản lý và xử lý gia hạn tiến độ sử dụng đất để thực hiện dự án Khu nhà ở công nhân và chuyên gia tại xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch của Công ty TNHH Vạn Phúc theo báo cáo kiến nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường.

b. Về rà soát các trường hợp hết hạn sử dụng đất: Ban hành Quyết định thu hồi đất của Công ty Điện và Điện tử TCL Việt Nam tại phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa; đang xem xét, đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thu hồi đất Công ty Cổ phần Tổng hợp gỗ Tân Mai tại phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa và Doanh nghiệp tư nhân Trạm xăng dầu 125 tại thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú. Thông báo hết hạn sử dụng đất 03 trường hợp của Công ty TNHH Sedo Vina; Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai; Công ty TNHH UIC Việt Nam. Kiểm tra hiện trạng sử dụng đất 01 trường hợp đối với Công ty Xuất nhập khẩu Lâm nông sản Sài Gòn tại phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa.

c. Về đấu giá quyền sử dụng đất:

Ngày 02/02/2023, UBND tỉnh đã chủ trì họp nghe Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa báo cáo

xây dựng kế hoạch tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất năm 2023 và ban hành Thông báo số 45/TB-UBND ngày 3/2/2023 kết luận chỉ đạo các đơn vị liên quan tập trung triển khai các nhiệm vụ được giao liên quan đến hoạch tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất năm 2023. Ban hành quy định về điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020- 202

7.2. Về quản lý tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quan trắc chất lượng môi trường và vận hành các trạm quan trắc tự động; công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án xử lý rác với công nghệ tiên tiến, hạn chế tối đa việc chôn lấp rác thải, gây lãng phí đất đai và tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, từng bước tiến tới chấm dứt chôn lấp rác thải. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu thực hiện các thủ tục đối với dự án Nhà máy xử lý rác sinh hoạt phát điện tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 27/9/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Báo cáo kết quả thực hiện thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường trong hoạt động chăn nuôi.

- Tổ chức quan trắc tài nguyên nước (quan trắc dòng chảy mùa cạn, quan trắc động thái nước dưới đất) sau khi thiết kế kỹ thuật được phê duyệt.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Lĩnh vực văn hoá

1.1. Hoạt động văn hoá, di sản văn hoá, bảo tàng

Hướng dẫn tiêu chí khen thưởng việc thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) và Chương trình hành động số 78-CTr/TU ngày 29/5/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Xem xét, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Về di sản văn hóa: Thống nhất phương án tạo hình Bia ghi nhớ thành lập lực lượng vũ trang tỉnh Đồng Nai; kiến nghị của thành ủy Long Khánh về quản lý các biệt thự do Pháp xây dựng và ý kiến về di tích lịch sử Tòa bố Biên Hòa. Kiến nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xem xét có ý kiến về việc đưa “*Lễ hội chùa Ông*” (Biên Hòa) vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia. Phối hợp với UBND các huyện: Nhơn Trạch, Định Quán về việc công bố Quyết định, trao bằng xếp hạng di tích đối với di tích khảo cổ học Gò Me và đình Định Quán.

Công tác bảo tàng, di tích, trưng bày tuyên truyền: Lập hồ sơ Khoa học di sản văn hóa phi vật thể đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia: Lễ hội Sayangva (mừng lúa mới) của người Choro ở Đồng Nai; Suu tầm thông tin, tư liệu

văn hóa phi vật thể: Phong tục, tập quán của người Tày ở xã Thanh Sơn, Định Quán; Thực hiện phim tư liệu và phát sóng trên truyền hình Đồng Nai. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân tại Di tích núi Chúa Chan, huyện Xuân Lộc.

1.2. Về thể dục, thể thao

Xây dựng Kế hoạch tổ chức Lễ phát động Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân tỉnh Đồng Nai năm 2023; Kế hoạch tổ chức các lớp tập huấn Trọng tài thể dục thể thao tỉnh Đồng Nai năm 2023.

Công tác tổ chức giải và các hoạt động thể dục thể thao quần chúng: Tổ chức Giải vô địch các Câu lạc bộ Đua thuyền truyền thống tỉnh Đồng Nai mở rộng Mừng Đảng, mừng Xuân Quý Mão năm 2023, trên sông Đồng Nai (đoạn trước đình Tân Lâm đến cầu Hóa An). Có hơn 100 VĐV thuộc 08 CLB thuyền trong tỉnh (Biên Hòa, Định Quán, Vĩnh Cửu) và ngoài tỉnh (Tp. Hồ Chí Minh, Bình Dương) tham gia thi đấu 2 cự ly: 500m và 1.000m. Hỗ trợ biểu diễn các môn võ và điều hành thi đấu môn các môn: Kéo co, Nhảy bao bố, Nhảy dây tập thể tại Lễ Hội chùa Ông năm 2023; Hỗ trợ các hoạt động TDTT tại Trường Mầm non Á Châu (Tp. Biên Hòa).

Công tác tham gia giải: Vận động viên Lương Đức Phước - Đội tuyển Điền kinh tỉnh Đồng Nai trong thành phần Đội tuyển Điền kinh Việt Nam tham dự Giải vô địch Điền kinh trong nhà châu Á 2023 từ ngày 10-12/02 tại Kazashstan. Đội Bóng đá U17 Đồng Nai tham gia thi đấu Giải Bóng đá Vô địch U17 quốc gia từ ngày 09/02 - 04/3 tại Gia Lai, hiện đã thi đấu 2 trận, đạt 6 điểm, đang dẫn đầu Bảng D (vòng loại): Trận Đồng Nai - Bình Thuận, tỷ số 3-1; Trận Đắk Lắk - Đồng Nai, tỷ số 1-2. Đối với giải Cùm, khu vực, mở rộng: Tỉnh tham gia Giải vô địch Cờ vua nhanh, chớp các nhóm tuổi Đồng bằng sông Cửu Long mở rộng năm 2023 từ ngày 25/01 - 28/01 tại Đồng Tháp, đạt 02 HCV, 09 HCB, 03 HCD; Giải Hội thi Leo núi Tà Cú Hàm Thuận Nam - Bình Thuận mở rộng lần thứ XXV năm 2023 tại Bình Thuận, đạt 02 HCV, 02 HCD.

Công tác đào tạo, huấn luyện thể thao: Các đội tuyển của tỉnh triển khai thực hiện kế hoạch tập huấn cho vận động viên, trong đó có 12 vận động viên (các đội: Bơi, Cầu lông, Điền kinh, Điền kinh thể thao người khuyết tật, Judo, Boxing, Xe đạp) được cử tham gia tập huấn tại các Trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia nhằm chuẩn bị tốt lực lượng để tham gia các giải trong năm 2023.

1.3. Công tác xây dựng Nếp sống văn hóa và gia đình - Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa

UBND tỉnh giao Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tham mưu xây dựng các Kế hoạch: thực hiện chiến lược phát triển gia đình Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023; Phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023; Trang bị đồng phục, tủ sách và đấu thầu sách cho các mô hình, chống bạo lực gia đình tại cơ sở năm 2023 và Kế hoạch tuyên truyền lĩnh vực Xây dựng

nếp sống văn hóa và gia đình trên Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai năm 2023;

Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận số 501-KL/TU ngày 15/6/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Đề án “*Nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở phục vụ nhân dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030*” và kết quả tình hình thực hiện chỉ tiêu về xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em năm 2022.

1.4. Về Du lịch

Triển khai Chương trình hợp tác phát triển du lịch vùng Đông Nam Bộ năm 2023, trong đó Du lịch Đồng Nai tham gia Lễ hội quảng bá “Nghệ thuật chế biến món ăn chay tỉnh Tây Ninh” lần thứ I -2023 tại tỉnh Tây Ninh nhằm quảng bá du lịch Đồng Nai nói chung và ẩm thực nói riêng đến du khách.

Giao Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tham mưu xây dựng kế hoạch gặp gỡ doanh nghiệp du lịch nhằm lắng nghe các ý kiến góp ý phát triển du lịch Đồng Nai trong thời gian tới; xử lý đề nghị của Công ty TNHH Truyền thông đa phương tiện Hà Nội Rich về đề xuất lập Đề án đầu tư tổ chức Festival Lễ hội Du lịch quốc tế tỉnh Đồng Nai (lễ hội ngành nghề) lần thứ I, năm 2023.

Tiếp tục thực hiện quảng bá du lịch Đồng Nai trên Tạp chí Du lịch, Báo Đồng Nai, trang thông tin điện tử du lịch...; cập nhật thông tin các tin, bài viết, hình ảnh về các hoạt động du lịch trong và ngoài tỉnh. Xây dựng kế hoạch tham gia Lễ hội Hoa Ban tại tỉnh Điện Biên, Hội chợ triển lãm quốc tế về du lịch tại Hà Nội để quảng bá du lịch Đồng Nai đến các doanh nghiệp trong và ngoài nước, đồng thời tạo điều kiện cho các doanh nghiệp du lịch tìm kiếm, mở rộng thị trường khách.

Trên địa bàn tỉnh hiện nay có: 23 khu, điểm du lịch với nhiều loại hình du lịch (sinh thái - nghỉ dưỡng, thể thao, tâm linh, vui chơi giải trí...); 146 thẻ hướng dẫn viên còn hiệu lực (32 thẻ quốc tế và 114 thẻ nội địa); 31 lữ hành nội địa; 8 lữ hành quốc tế và 04 chi nhánh, văn phòng đại diện về du lịch. Tổng số cơ sở lưu trú du lịch là 131 với tổng số 3.500 phòng (trong đó 17 cơ sở được xếp hạng từ 01 đến 5 sao), cụ thể: 01 khách sạn đạt tiêu chuẩn 5 sao; 01 khách sạn đạt tiêu chuẩn 4 sao; 02 khách sạn đạt tiêu chuẩn 3 sao; 10 khách sạn đạt tiêu chuẩn 2 sao; 32 khách sạn đạt tiêu chuẩn 1 sao).

Thời gian qua, các cơ sở, đơn vị, tổ chức kinh doanh du lịch đã tập trung cải tạo cảnh quan, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch; đảm bảo an toàn trật tự, phòng chống cháy nổ và an toàn thực phẩm; đồng thời tổ chức các hoạt động quảng bá du lịch để tăng cường thu hút khách, kết quả trong tháng 02/2023, lượng du khách đến tham quan và lưu trú tại Đồng Nai trong tháng đạt 358.000 lượt (trong đó khách nội địa: 347.640 lượt, khách quốc tế: 10.360 lượt) tăng 22 % và doanh thu dịch vụ du lịch đạt 176 tỷ đồng, tăng 36 % so với cùng kỳ năm 2022.

2. Hoạt động Giáo dục - đào tạo

Tổ chức họp giao ban khối THPT. Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục địa phương đối với khối lớp 4, 8, 11. Tiếp tục theo dõi hướng dẫn hoàn thiện dự án tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học. Kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

Kiểm tra công tác giáo dục nhằm thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới ở các phường xã theo yêu cầu. Tổng hợp, báo cáo tình hình chất lượng học sinh, số học sinh bỏ học cuối học kỳ 1. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh khối Tiểu học.

Tổ chức thi học sinh giỏi lớp 12 cấp tỉnh năm học 2022-2023; Tổ chức thi học sinh giỏi quốc gia năm 2023 tại Trường THPT chuyên Lương Thế Vinh. Thẩm định hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài các bậc học; Tổ chức đánh giá ngoài các đơn vị bậc học mầm non, tiểu học, THCS, THPT; Thẩm tra, cấp phát văn bằng, chứng chỉ theo một cửa liên thông. Nắm tình hình trẻ ra lớp đầu năm 2023...

3. Về công tác phòng chống dịch bệnh, khám điều trị bệnh phục vụ nhân dân

3.1. Tình hình dịch bệnh

a. Dịch bệnh Covid-19

Tình hình dịch bệnh tiếp tục giảm, số ca mắc mới ghi nhận trên địa bàn tỉnh và số ca nặng, nguy kịch, số ca bệnh tử vong do Covid-19 tiếp tục giảm so với cùng kỳ; so với tháng trước; cụ thể từ ngày 16/01/2023 - 19/2/2023 ghi nhận 05 trường hợp mắc bệnh trên địa bàn tỉnh, giảm 82% so với tháng trước (28 ca), trong đó 01 ca nặng, nguy kịch, giảm 85.7% so với tháng trước (07 ca), 00 ca bệnh tử vong do Covid-19. Các ca bệnh rải rác trên địa bàn chưa ghi nhận ổ dịch lớn.

Tính từ đầu năm 2023 đến nay, toàn tỉnh ghi nhận 33 ca mắc Covid-19 trong đó 08 ca nặng, nguy kịch. Lũy kế từ đầu dịch đến hiện tại trên địa bàn tỉnh đã ghi nhận 424.814 ca mắc Covid-19, trong đó hiện đang theo dõi 02 trường hợp, ghi nhận 1.983 ca bệnh tử vong.

Công tác tiêm vắc xin: Tỉnh triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5-11 tuổi (đợt 53) và người từ 18 tuổi trở lên (đợt 54). Tính đến ngày 26/2/2023, toàn tỉnh đã thực hiện tiêm 8.269.374 liều vắc xin phòng Covid-19 cho người dân. Tỷ lệ bao phủ vắc xin Covid-19 người dân trên địa bàn tỉnh: Mũi 1 và Mũi 2 xấp xỉ đạt 100%; Mũi 3: 55,11%; Mũi 4 (*trên tổng số người khuyến cáo tiêm theo hướng dẫn của Bộ Y tế*): 72,94%

Trong đó các nhóm tuổi:

- Từ 18 tuổi trở lên : Mũi 1, 2 đạt xấp xỉ 100% ; Mũi 3 đạt 63,84%, Mũi 4 (*trên số người cần phải tiêm theo khuyến cáo của Bộ Y tế*) đạt 72,94%.
- Từ 12 đến dưới 18 tuổi : Mũi 1,2 đạt xấp xỉ 100% ; Mũi 3 đạt 46,43%
- Từ 5 đến dưới 12 tuổi : Mũi 1 đạt 90,04% ; Mũi 2 đạt 63,13%

Trong đó 03 huyện, thành phố: Long Khánh, Cẩm Mỹ, Tân Phú có tỷ lệ tiêm mũi 2 vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi đạt trên 80%.

b. Các bệnh khác

- Bệnh sốt xuất huyết: Tỉnh triển khai thực hiện các chiến dịch diệt lăng quăng vòng III và phun hóa chất diện rộng liên tục trên địa bàn tỉnh, nhất là các điểm nóng tại thành phố Biên Hòa, Long Thành, Trảng Bom, Long Khánh. Tiếp tục theo dõi đường cong chuẩn 11 huyện/thành phố, 170 xã, phường, thị trấn. Tiếp tục theo dõi đường cong chuẩn 11 huyện/thành phố, 170 xã, phường, thị trấn.

Từ ngày 20/01/2023 - 16/2/2023, ghi nhận 295 ca mắc sốt xuất huyết tăng 48% so với tháng trước (198 ca); trong đó trẻ em $\leq 15t$ là 143 ca, chiếm 48.47%. Không ghi nhận ca tử vong. Tính từ đầu năm 2023 đến nay, toàn tỉnh ghi nhận 646 ca mắc sốt xuất huyết Dengue nhập viện (trong đó trẻ em $\leq 15t$ là 360 ca, chiếm 56%), tăng 8% so với cùng kỳ năm 2022 (598 ca). Không ghi nhận ca tử vong, giảm 01 ca so với cùng kỳ năm 2022 (01 ca).

- Tay chân miệng: Thực hiện xử lý trường hợp mắc bệnh Sởi tại địa phương khi nhận được thông tin từ tuyến trên, cấp phát Cloramin B cho các hộ gia đình trong khu vực ổ dịch; Theo dõi, giám sát tình hình bệnh Sởi, Tay chân miệng trên địa bàn toàn tỉnh. Trong tháng 02/2023, toàn tỉnh ghi nhận 62 ca, giảm 47,9% so với tháng trước (119 ca đã điều chỉnh bổ sung) và tăng 5,2 lần so với tháng cùng kỳ năm 2022 (10 ca). Không ghi nhận ca tử vong, bằng so với cùng kỳ (0 ca). So với tháng trước, số ca mắc giảm ở 09/11 huyện, thành phố, trong đó giảm nhiều ở: Vĩnh Cửu, Biên Hòa, Long Thành.

3.2. Công tác cấp cứu, khám và điều trị bệnh phục vụ nhân dân.

Ngành Y tế đã đảm bảo công tác thường trực khám chữa bệnh, cấp cứu, không để người bệnh đến bệnh viện không có người khám chữa bệnh: Có kế hoạch đảm bảo công tác điều trị, phục vụ người bệnh và an ninh trật tự trong các cơ sở khám, chữa bệnh. Trục theo 4 cấp: Trục lãnh đạo; trục chuyên môn, xử lý thông tin đường dây nóng; trục hành chính, hậu cần và trục bảo vệ, tự vệ. Danh sách cán bộ trực đều được niêm yết tại các khoa, phòng. Tổ chức tốt việc cấp cứu, khám chữa bệnh cho người bệnh, không để người bệnh thiếu thuốc, dịch truyền, máu, chế phẩm, như: Bảo đảm dự trữ đủ thuốc, máu, dịch truyền và các phương tiện, trang thiết bị cần thiết phục vụ cấp cứu, khám chữa bệnh, kết quả trong tháng 02/2023 tổng số lượt khám bệnh là 380.000 lượt, cấp cứu: 21.700 trường hợp, nhập viện: 23.600 trường hợp. Tổng số lượt khám bệnh cộng dồn khoảng 825.000, công suất giường bệnh đạt trên 80%.

4. Các hoạt động chính sách an sinh xã hội

4.1. Công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề

a. Công tác giải quyết việc làm

Chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các các đơn vị liên quan thống kê tình hình người lao động trở lại làm việc sau Tết Âm

lịch. Đến nay, qua năm thông tin từ các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh, tình hình lao động tại các doanh nghiệp đã quay trở lại làm việc sau Tết khoảng 95%.

Trong tháng 02/2023, trên địa bàn tỉnh không xảy ra vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công. Lũy kế từ đầu năm, toàn tỉnh xảy ra 03 vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công (giảm 8 vụ so với cùng kỳ năm 2022) với sự tham gia 390/1.596 lao động.

Giải quyết việc làm: Trong tháng 02/2023, tỉnh giải quyết việc làm cho 6.032 lượt người; lũy kế 2 tháng đầu năm là 11.334 lượt người, đạt 6,63% kế hoạch năm, tăng 0,68% so với cùng kỳ năm 2022.

Bảo hiểm thất nghiệp: Trong tháng, đã tiếp nhận 2.079 hồ sơ đề nghị hưởng BHTN, giảm 22% so với cùng kỳ, đã ban hành 2.152 quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp, giảm 0.9% so với cùng kỳ. Tư vấn và giới thiệu việc làm cho số lao động thất nghiệp 2.208 lượt người, hỗ trợ học nghề cho 20 người, giảm 25.9% so với cùng kỳ. Tổng số tiền chi trợ cấp thất nghiệp và hỗ trợ học nghề theo quyết định là 67.244,03 triệu đồng.

b. Công tác đào tạo nghề

UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND thành phố Biên Hòa triển khai xây dựng phương án đào tạo nghề, truyền nghề cho lao động trong hoạt động sản xuất gồm trên địa bàn tỉnh.

Trong tháng 02, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tuyển mới đào tạo cho 5.108/72.000 người, trong đó: Sơ cấp và đào tạo thường xuyên là 5.108 người, nâng tổng số tuyển mới từ đầu năm đến thời điểm báo cáo lên 8.773/72.000 người, đạt 12,18% kế hoạch năm 2023, trong đó: 8.773 người học trình độ sơ cấp. Toàn tỉnh có 4.569/65.500 người tốt nghiệp các khóa đào tạo, trong đó: Sơ cấp và đào tạo thường xuyên là 4.269 người, nâng tổng số tốt nghiệp từ đầu năm đến thời điểm báo cáo lên 7.782/65.500 người, đạt 11,88% kế hoạch năm 2023, trong đó: 7.782 người tốt nghiệp trình độ Sơ cấp và đào tạo thường xuyên dưới 3 tháng

4.2. Công tác người có công; bảo vệ, chăm sóc trẻ em

Tỉnh quan tâm thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; chăm lo cho các gia đình chính sách, người có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh khó khăn, cụ thể:

a. Công tác người có công: thực hiện xác nhận mới, di chuyển, cắt chết, cho 58 đối tượng có công và các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, trong đó: Xác nhận mới: 4 trường hợp; chuyển đến: 20 trường hợp bao; chuyển đi: 02 trường hợp; cắt chết: 26 trường hợp; hưởng thêm chế độ 06 trường hợp. Chi trả hưởng trợ cấp hàng tháng là 12.582 lượt người với tổng kinh phí: 23.057.266.753 đồng, hưởng

trợ cấp một lần là: 137 lượt người với tổng kinh phí: 1.116.757.975 đồng.

b. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em

Tỉnh ban hành Kế hoạch bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em năm 2023. Ban hành Quyết định kiện toàn Ban biên tập Bản tin “Trẻ em như búp trên cành năm 2023; giới thiệu nhân sự tham gia Hội đồng Đội TNTP HCM tỉnh Đồng Nai khóa X, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Tình hình trẻ em bị tai nạn thương tích, xâm hại tình dục tính đến ngày 15/02/2023: Trong tháng có 01 trường hợp trẻ em bị tử vong do tai nạn giao thông tại thành phố Biên Hoà, tăng 01 vụ so với cùng kỳ tháng 02 năm 2022; Xảy ra 04 trường hợp trẻ em bị xâm hại, trong đó: Xâm hại tình dục: 2 vụ; bạo lực: 02 vụ (tăng 04 vụ so với cùng kỳ tháng 02 năm 2022).

5. Công tác nội vụ

Triển khai thực hiện Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ: Hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 11/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Nội vụ.

Đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng: Xem xét ban hành Quyết định cử công chức tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên cao cấp năm 2023. Triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã năm 2023 và các khóa bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp huyện và tương đương, khóa bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp năm 2023; triển khai tuyển sinh đào tạo Thạc sĩ Điều hành cao cấp Chính sách công (lần 2).

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức hội, quỹ trên địa bàn tỉnh hoạt động theo đúng quy định pháp luật.

Chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thống kê báo cáo số liệu về quy mô diện tích tự nhiên và dân số của đơn vị hành chính các cấp. Đồng thời, chủ trì tham mưu triển khai thực hiện nội dung Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

6. Công tác ngoại vụ

6.1. Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào nước ngoài

Xem xét chấp thuận và giải quyết theo thẩm quyền 25 đoàn tăng 100% so với tháng 2/2022 (bao gồm 26 lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên trong đó có 13 lượt Đảng viên) xuất cảnh sang các quốc gia và vùng lãnh thổ, gồm: Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc, Malaysia, Singapore, Thái Lan, Trung Quốc (Đài Loan), Campuchia.... Mục đích chuyến đi: tham quan du lịch, giải quyết việc riêng bằng kinh phí tự túc (25 đoàn). Giải quyết cho 09 đoàn vào làm việc tại tỉnh, hoạt động

trong các lĩnh vực: 04 đoàn Phi Chính phủ; 01 giáo dục; 01 Đoàn phóng viên; 02 đoàn Y tế, 01 đoàn nghiên cứu khoa học; gồm 206 người nước ngoài (quốc tịch các nước: 165 Nhật; 01 Hàn Quốc; 02 Trung Quốc; 25 Pháp, 04 Thụy Sĩ, 03 Đức, 02 Áo; 02 Anh; 01 Hà Lan; 01 Tây Ban Nha).

Công tác xét, cấp thẻ ABTC: UBND tỉnh có văn bản đề nghị Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp thẻ APEC cho 05 thành viên của 03 doanh nghiệp, gồm: Công ty TNHH Nam Long; Công ty TNHH Sản xuất Đồng Vàng Song Tiến; Công ty TNHH Phú Đông. Đồng thời, phúc đáp Cục Quản lý xuất nhập cảnh về việc Công ty TNHH MTV Môi trường Phú Dự và Công ty TNHH Daikan Việt Nam không đủ điều kiện được cấp lại thẻ ABTC theo quy định. Đồng thời, giao Sở Ngoại vụ tham mưu có ý kiến về Công ty Cổ phần Scavi và Công ty TNHH Syngenta Việt Nam xin cấp thẻ ABTC cho 06 doanh nhân.

Báo cáo Bộ Ngoại giao số liệu di cư quốc tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai 06 tháng cuối năm 2022. Đồng thời, ban hành văn bản đề nghị các đơn vị có ý kiến đối với dự thảo triển khai Đề án “Ngày tôn vinh tiếng Việt trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2023-2030”.

6.2. Lĩnh vực Hợp tác quốc tế, công tác Đối ngoại nhân dân

a. Lĩnh vực Hợp tác quốc tế

UBND tỉnh có văn bản gửi Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Houston, Texas (Hoa Kỳ) đề nghị hỗ trợ chuyển Thư cho Tân Thống đốc Bang Arkansas (Hoa Kỳ) về việc đề nghị tái ký kết Bản Thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Đồng Nai và Bang Arkansas. Giao Sở Ngoại vụ tham mưu việc Tổng Lãnh sự quán Hàn Quốc tại Tp. Hồ Chí Minh đề nghị tổ chức buổi đối thoại doanh nghiệp Hàn Quốc tại tỉnh Đồng Nai năm 2023.

Chấp thuận chủ trương cho Sở Ngoại vụ được tiếp Đoàn công tác của Sở Ngoại vụ tỉnh Giang Tô đến thăm và làm việc tại tỉnh (ngày 23/02/2023). Xem xét báo cáo đề xuất của Sở Ngoại vụ về việc chấp thuận không tổ chức Đoàn công tác của tỉnh tham dự Lễ khai mạc chương trình Lễ hội Cà phê – Trà và sản phẩm nông nghiệp Cao nguyên Bolaven, Hội nghị xúc tiến thương mại – đầu tư và Lễ hội đèn Vatphou Champasak từ ngày 01/02 - 04/02/2023 theo Thư mời của Chính quyền tỉnh Champasak (Lào).

b. Công tác Đối ngoại nhân dân:

Chấp thuận tiếp nhận sự hỗ trợ của tổ chức Program for Appropriate Technology in Health (PATH/Mỹ) thông qua dự án “Hỗ trợ kỹ thuật và bền vững của khu vực tư nhân tại Việt Nam” (dự án STEPS). Thống nhất thẩm định khoản viện trợ là Chương trình “Thành phố sạch – Đại dương xanh” do Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tài trợ; đề nghị các đơn vị có ý kiến việc chuyển đổi Giấy đăng ký của các tổ chức Phi Chính phủ: HOLT/Mỹ; VVOB/Bỉ; WCS/Mỹ; APHEDA/Úc; gia hạn Giấy đăng ký của tổ chức Phi Chính phủ COPION/Hàn Quốc và gia hạn, sửa đổi và bổ sung Giấy Đăng ký của tổ chức Phi chính phủ Assist Inc./Philippines.

7. Công tác chuyển đổi số - an toàn thông tin mạng

7.1. Công tác chuyển đổi số

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2023; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 09/01/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thí điểm chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, y tế thanh toán không dùng tiền mặt. Triển khai thí điểm Ứng dụng công dân số tỉnh Đồng Nai theo Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 13/6/2022: Hoàn thành việc xây dựng, cài đặt, cấu hình và đưa ứng dụng lên chợ AppStore, Chplay và thu thập, kết nối dữ liệu giai đoạn 1 tại (12 đơn vị trong tỉnh và 6 cơ quan trung ương).

Dự án Xây dựng kho quản lý dữ liệu điện tử và nâng cấp chức năng phần mềm số hóa hồ sơ thủ tục hành chính tỉnh Đồng Nai: Gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng gói thầu số 01 đến ngày 14/4/2023; phối hợp QLDA theo dõi đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch của đơn vị thi công và mời các đơn vị hợp đánh giá tiến độ triển khai gói thầu số 01; dự thảo văn bản về ý kiến nguồn kinh phí thực hiện dự án xây dựng kho quản lý dữ liệu điện tử và nâng cấp chức năng phần mềm số hóa.

Phối hợp thực hiện triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”: Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện đề án và báo cáo kết quả thực hiện kết nối hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư; văn bản triển khai tra cứu, khai thác thông tin công dân từ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; hoàn thành việc kết nối Hệ thống Một cửa điện tử, Dịch vụ công trực tuyến và Trục Liên thông LGSP với CSDLQG về DC của Bộ Công an.

Tiếp tục theo dõi hoạt động các Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin các hệ thống gồm: Hệ thống Trục liên thông tỉnh Đồng Nai, hệ thống thông tin báo cáo tỉnh, hệ thống Công dịch vụ công trực tuyến tỉnh.

Triển khai kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin nâng cấp, mở rộng hệ thống Tổng đài Dịch vụ công 1022 tỉnh Đồng Nai: Hoàn thành việc kiểm thử; hoàn thiện hồ sơ giai đoạn cung cấp dịch vụ. Đưa hệ thống vào chính thức hoạt động, vận hành từ ngày 01/01/2023.

Thực hiện công tác quản lý Chữ ký số chuyên dùng dành cho cơ quan nhà nước. Phối hợp với Cục Chứng thực số và Bảo mật thông tin thực hiện cấp phát 17 bộ và reset mật khẩu 02 token. Về quản lý Thư điện tử tỉnh: Trong kỳ cấp mới 109 hộp thư, reset lại mật khẩu 21 hộp thư. Hiện hệ thống đã có 13.734 hộp thư được cấp và sử dụng (số liệu tính tới ngày 31/01/2023). Trong kỳ đã cấp mới 01 tên miền dongnai.gov.vn cho Cục Thống kê tỉnh.

7.2 Về an toàn thông tin mạng

Ban hành Quyết định về việc phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện:

Trảng Bom (số 223/QĐ-STTTT ngày 31/12/2022); Thống Nhất 03/QĐ-STTTT ngày 13/01/2023).

Triển khai cảnh báo lỗi hỏng bảo mật ảnh hưởng cao và nghiêm trọng trong các sản phẩm Microsoft công bố tháng 01/2023.

8. Công tác tư pháp, thanh tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng chống tham nhũng

8.1. Công tác tư pháp

UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai năm 2022; Kế hoạch rà soát hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2019 - 2023 và Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm 2023.

Báo cáo Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Chỉ đạo chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh và triển khai Quyết định số 39/QĐ-TTg ngày 28/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023.

Ban hành kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2023; Kế hoạch sơ kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

8.2. Công tác thanh tra; tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng

a. Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành: Trong kỳ, ngành thanh tra thực hiện 69 cuộc (kỳ trước chuyên qua: 17 cuộc, triển khai mới 53 cuộc), trong đó 50 cuộc thường xuyên, 14 cuộc kế hoạch, 05 cuộc đột xuất. Những lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu bao gồm: Giao thông vận tải, Giáo dục và đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Nội vụ, Tài Nguyên và Môi trường, Tài chính, Văn hóa, thể thao và du lịch, Y tế... Qua kết quả thanh tra, kiểm tra, đã phát hiện 74/295 cá nhân, tổ chức vi phạm; ban hành 73 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính trên 0,295 tỷ đồng.

b. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư giải quyết khiếu nại, tố cáo: Số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị tiếp nhận mới trong kỳ là 1.556 đơn, tăng 654 đơn, tương đương tăng 72% so với tháng trước (tháng trước nhận mới 902 đơn); số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc trường hợp ban hành quyết định thụ lý giải quyết theo thẩm quyền nhận mới trong kỳ là 10 đơn (04 đơn khiếu nại, 06 đơn tố cáo), giảm 24 đơn, tương đương giảm 71% so với tháng trước (tháng trước nhận 34 đơn). Trong kỳ, không phát sinh lượt đoàn đông người, giảm

04, giảm 55 người so với tháng trước (tháng trước phát sinh 05 lượt đoàn đông người với 55 người).

c. Công tác phòng, chống tham nhũng: Tỉnh đã ban hành Kế hoạch về công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chương trình hành động về phòng, chống tham nhũng năm 2023 để chỉ đạo triển khai thực hiện trên toàn tỉnh. Các địa phương, đơn vị tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch trên các lĩnh vực hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và chỉ đạo của UBND tỉnh. Lãnh đạo các ngành, các cấp của tỉnh luôn quán triệt quy định về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi đề xảy ra tham nhũng theo các Nghị định của Chính phủ và các văn bản quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

d. Việc xử lý các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài

Tiếp tục thực hiện việc kiểm tra rà soát các vụ việc theo các Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019; số 1910KH-TTTP ngày 29/10/2021, số 1016/KH-TTTP ngày 04/7/2022 của Thanh tra Chính phủ, kết quả cụ thể:

- Đối với 06 vụ việc theo Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ: Tổ công tác đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành thông báo trả lời công dân, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết thúc rà soát 02 vụ (vụ việc khiếu nại của bà Đỗ Thị Ngọc Nguyên, thị xã Long Khánh và vụ việc khiếu nại của gia đình ông Đoàn Thanh Giang và bà Trương Thị Quý, huyện Trảng Bom); còn 04 vụ việc (Giáo xứ Trà Cổ và Hồ Suối Đầm - huyện Trảng Bom, Chợ Sặt và Khu đô thị sinh thái Kinh tế mở Long Hưng - thành phố Biên Hòa) đang tiếp tục, kiểm tra, rà soát.

- Đối với 05 vụ việc theo Kế hoạch số 1910KH-TTTP ngày 29/10/2021 (trong đó 02 vụ việc theo Kế hoạch số 363/KH-TTTP: Ông Đoàn Thanh Giang và bà Trương Thị Quý, Khu đô thị sinh thái Kinh tế mở Long Hưng và 03 vụ việc bổ sung theo Kế hoạch số 1016/KH-TTTP ngày 04/7/2022 của Thanh tra Chính phủ: ông Phạm Văn Sinh và một số công dân, ngụ tại phường Long Bình, ông Lương Hữu Ngọc và một số công dân Khu phố 5, phường Bửu Long thuộc thành phố Biên Hòa, vụ việc của ông Nguyễn Văn Bình và một số công dân xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh; 03 vụ việc này đã được địa phương và UBND tỉnh Đồng Nai xử lý, giải quyết theo đúng quy định pháp luật. Tiếp tục theo dõi, tiếp nhận và xử lý đơn thư phát sinh của các hộ dân theo thẩm quyền và quy định pháp luật.

III. VỀ CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Về triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ, người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/1/2022 của Chính phủ

Tính đến ngày 31/12/2022, Ngân hàng chính sách tỉnh thực hiện giải ngân các chương trình đạt trên 213,7 tỷ đồng với 3.623 khách hàng vay, hoàn thành

100% kế hoạch được giao; Các cơ quan Thuế của tỉnh đã tiếp nhận và giải quyết giảm thuế giá trị gia cho 12.318 người nộp thuế với số tiền thuế giá trị gia tăng được giảm trên 4.660 tỷ đồng. Các Ngân hàng Thương mại trên địa bàn tỉnh đã giải ngân cho 33 khách hàng hoạt động thuộc đối tượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh với số tiền đã hỗ trợ lãi suất 474,744 triệu đồng. UBND các huyện, thành phố đã phê duyệt hồ sơ đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà trọ cho 341.790 lao động của 4.089 doanh nghiệp với tổng số tiền hỗ trợ là 442,15 tỷ đồng.

2. Về tình hình triển khai các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

Năm 2023, tỉnh Đồng Nai được Trung ương giao 1.336 tỷ đồng để triển khai thực hiện 04 dự án thuộc chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội. Liên quan đến 04 dự án này, ngày 22/02/2023, tỉnh Đồng Nai có Văn bản số 1408/UBND-KTNS báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, theo đó:

- Đối với 02 dự án (dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị cho Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh và dự án 05 Trạm y tế tuyến xã, tỉnh Đồng Nai):

Sở Y tế Đồng Nai đã có văn bản gửi các đơn vị về việc đề xuất danh mục và thông số kỹ thuật trang thiết bị y tế của Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh và 05 trạm y tế xã. Tuy nhiên, một số trang thiết bị y tế do các đơn vị đề xuất chưa thống nhất về cấu hình và giá dự toán vượt so với dự toán chủ trương đầu tư. Do vậy, Sở Y tế đã tổ chức họp để thống nhất danh mục và thông số kỹ thuật trang thiết bị y tế của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh và 05 trạm y tế xã. Trên cơ sở thống nhất của các đơn vị thụ hưởng, Sở Y tế đã tiến hành lựa chọn đơn vị tư vấn để thực hiện tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi.

Tuy nhiên, các đơn vị tư vấn từ chối thực hiện lập báo cáo nghiên cứu khả thi cho dự án Mua sắm trang thiết bị y tế cho Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh và 05 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Đồng Nai. Đến thời điểm cuối tháng 12/2022, Sở Y tế mới ký kết được hợp đồng tư vấn để thực hiện tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi cho dự án Mua sắm trang thiết bị y tế cho Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh và 05 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Đồng Nai. Ngày 07/02/2023, Sở Y tế có Tờ trình số 486/TTr-SYT trình thẩm định dự án. Dự kiến sẽ hoàn thành thủ tục đầu tư đủ điều kiện bố trí vốn (được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án) trong tháng 03/2023.

- Đối với 02 dự án đang gặp vướng mắc thủ tục đầu tư từ nguồn vốn của chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội là Dự án đầu tư nâng cấp, cải tạo Phòng khám đa khoa khu vực Phú Lý và Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Cửu (cơ sở 2), tỉnh Đồng Nai với số vốn dự kiến là 20 tỷ đồng; Dự án xây mới 08 trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Đồng Nai với số vốn dự kiến là 80 tỷ đồng; Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 486/BKHĐT-LĐVX ngày 18/01/2023 yêu cầu tiếp tục hoàn thiện thủ tục đầu tư. Hiện nay, UBND tỉnh đã giao các đơn vị liên quan hoàn thiện thủ tục đầu tư dự kiến trình HĐND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư trong tháng 3/2023. Trên cơ sở tiến độ triển khai hồ sơ dự án đầu tư, UBND tỉnh sẽ có báo cáo bổ sung về việc giao vốn kế hoạch 2023 đối với 02 dự án này.

- Đối với dự án thành phần 1 của Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1: UBND tỉnh Đồng Nai đã phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 15/02/2023. Tiến độ hoàn thành thủ tục chậm, nguyên nhân do việc thống nhất tuyến và công trình trên tuyến còn chậm. Công tác lấy ý kiến góp ý của các Cục, Vụ, Sở ngành địa phương mất nhiều thời gian. Đồng thời công tác đánh giá tác động môi trường của dự án gặp nhiều khó khăn trong quá trình thẩm định. Chưa thống nhất đơn vị thực hiện và kinh phí di dời hạ tầng kỹ thuật (điện, nước....) hiện hữu trong phạm vi dự án. Tỉnh Đồng Nai đã kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép Tỉnh Đồng Nai tiếp tục giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách trung ương (thuộc chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội) cho dự án thành phần 1 của Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1 là 1.224 tỷ đồng.

IV. QUỐC PHÒNG - AN NINH

1. Quốc phòng - an ninh được giữ vững

Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, lực lượng trực chiến ở các cấp; sẵn sàng lực lượng, phương tiện ứng phó các tình huống xảy ra, bảo vệ an toàn các mục tiêu quan trọng, các khu vực trọng điểm trên địa bàn tỉnh, phòng chống giảm nhẹ thiên tai - tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ.

Chỉ đạo các địa phương tổ chức thực hiện tốt Hội trại tòng quân, Lễ giao nhận quân bảo đảm đúng kế hoạch, kết quả hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân, trong đó: có 01 Nữ, đạt 100% chỉ tiêu, 50 đảng viên chính thức, đạt 1,79%. Theo dõi các đơn vị nhận quân khám phúc tra sức khỏe chiến sỹ mới (đến nay cơ bản các đơn vị đã phúc tra xong, không có trường hợp bù đổi).

Tiếp tục phối hợp đào tạo Cao đẳng chính quy, liên thông ngành quân sự cơ sở tại Trường quân sự Quân khu 7 theo kế hoạch đã đề ra.

2. Công tác trật tự an toàn xã hội (từ ngày 15/01/2023 đến ngày 14/02/2023)

2.1. Về công tác đấu tranh với các loại tội phạm và trật tự an toàn xã hội

a. Phạm pháp hình sự xảy ra 142 vụ, giảm 07 vụ (giảm 4,7%) so với tháng trước, tăng 02 người chết (05/03 người), giảm 03 người (24/27 người), tài sản thiệt hại hơn 18,5 tỷ đồng. Đã điều tra, làm rõ 140/179 vụ vi phạm pháp luật về trật tự xã hội, đạt tỷ lệ 78,21% (trong đó phạm pháp hình sự khám phá 103/142 vụ, đạt 72,54%, bắt xử lý 420 đối tượng. Phát hiện 37 vụ, bắt xử lý 263 đối tượng đánh bạc, tổ chức đánh bạc, nhiều hơn 02 vụ (37/35 vụ) so với tháng trước. Bắt vận động đầu thú 14 đối tượng truy nã (ngoài ra bắt cho địa phương khác 07 đối tượng).

b. Phát hiện 52 vụ, bắt xử lý 103 đối tượng mua bán, vận chuyển, tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy, ít hơn 33 vụ, ít hơn 49 đối tượng so với với tháng trước. Đã khởi tố 38 vụ/71 bị can (kỳ trước chuyển qua 02 vụ/22 đối tượng) xử phạt hành chính 04vụ/32 đối tượng với số tiền 67,5 triệu đồng.

c. Phát hiện 39 vụ/40 cá nhân, tổ chức vi phạm pháp luật về trật tự quản lý kinh tế ít hơn 45 vụ so với tháng trước; đã khởi tố 12 vụ/12 bị can (kỳ trước chuyển qua 02 vụ/22 đối tượng), xử phạt hành chính 46 vụ/46 đối tượng (kỳ trước chuyển qua 30 vụ/30 đối tượng) với tổng số tiền hơn 140 triệu đồng. Khởi tố, bắt xử lý 06 vụ/25 bị can phạm tội về tham nhũng, chức vụ.

d. Phát hiện 28 vụ/29 cá nhân, tổ chức vi phạm pháp luật về môi trường, ít hơn 59 vụ so với tháng trước; đã khởi tố 01 vụ/02 bị can (kỳ trước chuyển qua), xử lý hành chính 41 vụ/44 đối tượng (kỳ trước chuyển qua 02 vụ/22 đối tượng) với số tiền hơn 65 triệu đồng.

đ. Tổng số tin báo, tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố phải xử lý giải quyết là 1.396 tin (trong đó tiếp nhận mới 366 tin); đã xác minh, xử lý 262 tin, đạt tỷ lệ 18,77% (trong đó ra quyết định khởi tố 142 vụ, không khởi tố 60 vụ, tạm đình chỉ 60 tin và hiện đang xác minh 1.134 tin). Cơ quan điều tra 2 cấp thụ lý điều tra 4.139 vụ/2.865 bị can, trong đó án khởi tố mới 256 vụ/578 bị can; kết thúc điều tra 231 vụ/509 bị can (chiếm 5,58% tổng án thụ lý), trong đó: đề nghị truy tố 16 vụ/508 bị can (chiếm 98,7% kết thúc điều tra) và tạm đình chỉ điều tra 03 vụ/01 bị can (chiếm 1,3% tổng án thụ lý). Viện kiểm sát nhân dân trả hồ sơ đề nghị bổ sung trong kỳ 18 vụ/63 bị can; điều tra lại 10 vụ/37 bị can. Đang điều tra 3.800 vụ/2.329 bị can (chiếm 91,81% tổng án thụ lý).

e. Đã thu nhận 26.920 trường hợp phục vụ cấp Căn cước công dân. Tính đến ngày 14/02/2023, đã thu thập, cập nhật, đồng bộ vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đối với 3.139.241 nhân khẩu thường trú và 274.583 nhân khẩu tạm trú ngoài tỉnh đến; thu nhận thông tin 2.676.864 trường hợp phục vụ cấp Căn cước công dân; tiếp nhận 2.358.980 Căn cước công dân cho Nhân dân.

2.2. Về an toàn giao thông; phòng cháy chữa cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ

a. Về an toàn giao thông

Thực hiện quyết liệt cao điểm bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự xã hội dịp tết Nguyên đán Quý Mão và các Lễ hội đầu xuân năm 2023. Huy động tập trung 100% quân số toàn lực lượng Cảnh sát giao thông, Công an xã để rà soát, cập nhật và bổ sung dữ liệu đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong và ngoài giờ hành chính 24h/7.

Trong tháng xảy ra 11 vụ tai nạn giao thông đường bộ (Biên Hòa 03 vụ, Định Quán 02 vụ, Trảng Bom 02 vụ, Thống Nhất, Xuân Lộc, Nhơn Trạch, Vĩnh Cửu mỗi huyện 01 vụ), làm chết 10 người, bị thương 05 người (so với tháng trước giảm 08 vụ, 12 người chết và 12 người bị thương). Nguyên nhân do người điều khiển phương tiện đi không đúng phần đường, làn đường 02 vụ, không chú ý quan sát 02 vụ và đang điều tra các vụ còn lại. Tai nạn giao thông đường thủy xảy ra 01 vụ (Biên Hòa), làm chết 01 người, tăng 01 vụ so với tháng trước, nguyên nhân đang điều tra. Tai nạn đường sắt, không xảy ra.

b. Phòng cháy chữa cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ

Tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy trong tình hình mới; kế hoạch ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự năm 2023.

Trong tháng cháy xảy ra 05 vụ cháy (Biên Hòa 03 vụ, Long Khánh 02 vụ), so với tháng trước tăng 02 vụ, không thiệt hại về người và thiệt hại về tài sản. Đã kiểm tra an toàn PCCC đối với 290 cơ sở, đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 16 trường hợp. Đã tổ chức cứu nạn, cứu hộ 02 vụ, trục vớt 02 thi thể nạn nhân bị đuối nước.

B. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 03/2023

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh (HĐND tỉnh) về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023 tỉnh Đồng Nai; kế hoạch đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và Kế hoạch, Chương trình triển khai nhiệm vụ của ngành, địa phương trong năm 2023, UBND tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành và địa phương trong tỉnh triển khai một số nhiệm vụ chủ yếu trong tháng 03/2023, cụ thể như sau:

1. Các sở, ban, ngành và địa phương theo chức năng nhiệm vụ được giao

- Cụ thể hóa những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tại Chương trình hành động của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 08/12/2022 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước. Đồng thời, triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 02 năm 2023 trực tuyến với các địa phương về tình hình kinh tế - xã hội.

- Đề xuất, tham mưu UBND tỉnh trình Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh các giải pháp trọng tâm cần thực hiện trong thời gian tới để đảm bảo triển khai có hiệu quả các Kế hoạch, Chương trình thực hiện các nhiệm vụ đột phá của tỉnh đã được đề ra tại Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 10/12/2020.

- Tập trung hoàn chỉnh các nội dung tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết tại kỳ họp chuyên đề quý I/2023.

2. Sở Tài chính phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh và UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa, tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ thu đảm bảo hoàn thành; đồng thời tiếp tục quản lý chặt chẽ các khoản chi, thực hiện triệt để chi thường xuyên; hạn chế sử dụng ngân sách cho việc mua sắm mới phương tiện, tài sản công theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Đơn vị Tư vấn và các sở, ngành liên quan: Tập trung hoàn thành dự thảo lần 2 Báo cáo giữa kỳ lập quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo chỉ đạo của Thường trực Ban chỉ đạo Xây dựng quy hoạch tỉnh và các ý kiến góp ý của các Sở, ban ngành và địa phương; trình UBND tỉnh xem xét ban hành Kế hoạch tổ chức Hội thảo lấy ý kiến các Nhà khoa học, Chuyên gia đầu ngành, các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh về dự thảo Báo cáo quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các đơn vị, chủ đầu tư triển khai có hiệu quả kế hoạch đầu tư công năm 2023.

4. Sở Xây dựng

Tiếp tục phối hợp với UBND huyện Nhơn Trạch và các đơn vị liên quan: tham mưu UBND tỉnh hoàn thiện hồ sơ Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch đến năm 2045 để trình Bộ Xây dựng thẩm định theo quy định và triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển đô thị Nhơn Trạch đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040.

Chủ trì, nghiên cứu dự thảo Nghị quyết về xây dựng huyện Long Thành trở thành thành phố Long Thành đến năm 2030 và những năm tiếp theo. Triển khai thực hiện Kế hoạch thi tuyển thiết kế mẫu công trình nhà ở công nhân, nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Rà soát, hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định về việc duyệt chỉ phí lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu tái định cư thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Thực hiện công bố chỉ số giá, vật liệu xây dựng tháng 02 năm 2023.

Xem xét, phê duyệt thủ tục hành chính nội bộ của Ngành Xây dựng và Kế hoạch thực hiện khắc phục tình trạng ngập nước khi mưa lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023-2026.

5. Sở Công Thương

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình bình ổn giá, bình ổn thị trường một số mặt hàng thiết yếu năm 2022 -2023;

- Tổng hợp danh sách các chợ từ các địa phương có nhu cầu hỗ trợ xây dựng mới/nâng cấp/sửa chữa theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2023 của HĐND tỉnh về hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trong năm 2023. Thực hiện khảo sát và báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trong năm 2023.

- Trình UBND tỉnh dự thảo Báo cáo hiện trạng và định hướng phát triển Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030 và Kế hoạch khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2023.

- Phối hợp với Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ người tiêu dùng tỉnh triển khai Kế hoạch tổ chức hoạt động hưởng ứng ngày quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Xây dựng Kế hoạch và mời gọi doanh nghiệp tham gia Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 8 tại tỉnh Đắk Lắk năm 2023 và đồng thời triển khai các nội dung liên quan đến công tác tổ chức Hội nghị Giao thương giữa doanh nghiệp Đồng Nai và các nhà nhập khẩu nước Úc.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn địa phương triển khai kế hoạch gieo trồng vụ Đông Xuân, gắn với công tác tích trữ, điều tiết nguồn nước từ các công trình để phục vụ sản xuất theo kế hoạch.

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Phương án phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô 2022 - 2023; rà soát các hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp (hồ, đập, trạm bơm, công trình thủy điện,...) để có phương án duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng các công trình định kỳ; ban hành Kế hoạch trồng cây xanh năm 2023 theo “Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025”.

Xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể để tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021 - 2025, nhất là huyện Định Quán, Xuân Lộc phấn đấu đạt huyện nông thôn mới nâng cao trong năm 2023; ban hành hướng dẫn thực hiện các Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Đồng Nai đến năm 2025.

Tập trung thiết lập mã số vùng trồng, vùng nuôi, truy xuất nguồn gốc để phục vụ xuất khẩu nông sản; tổ chức Lễ công bố kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh Đồng Nai năm 2022; Hội nghị Lãnh đạo UBND tỉnh đối thoại với nông dân với Chủ đề "Hỗ trợ nông dân liên kết, hợp tác, phát triển nông nghiệp bền vững".

7. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì thực hiện:

Kiểm tra tình hình thực hiện Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của 04 huyện Long Thành, Cẩm Mỹ, Trảng Bom, Nhơn Trạch. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn lập phương án và thẩm định phương án sử dụng đất quỹ đất các đơn vị nông, lâm trường, đôn đốc UBND các huyện, thành phố lập phương án sử dụng đất các khu thu hồi bàn giao địa phương quản lý; thông qua Hội đồng thẩm định.

Tiếp tục thực hiện tham mưu xử lý khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung xử lý các khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh như: Dự án Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành; Dự án đường cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết; Dự án đầu tư xây dựng các công trình cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Nha Trang - Sài Gòn, tuyến đường sắt Hà Nội - thành phố Hồ Chí Minh, đoạn qua huyện Xuân Lộc; Đường Vành đai 3; Đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu; Các công trình giao thông trọng điểm trên địa bàn thành phố Biên Hòa.

Theo dõi các khu xử lý chất thải thực hiện triển khai các hạng mục xử lý chất thải sinh hoạt. Đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện việc phân loại rác tại nguồn. Phối hợp với đơn vị tư vấn để hoàn thiện nhiệm vụ Đánh giá tổng thể mức độ ảnh hưởng từ hoạt động của cụm mỏ Tam Phước - Phước Tân đến môi trường và sông Buông.

8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đối với các địa phương nhằm thực hiện tốt công tác an sinh xã hội; giải quyết các chế độ chính sách cho gia đình, người có công cách mạng. Tổ chức lớp tập huấn công tác an toàn, vệ sinh lao động cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Bảo hiểm Xã hội tỉnh triển khai hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch được giao về thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

- Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành: Quyết định thành lập và Quy chế hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành về phòng, chống mại dâm (Đội KTLN 178); về thực hiện kinh phí đào tạo nghề cho người chấp hành xong hình phạt tù; Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực cho thành viên Điểm tư vấn cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã và người làm công tác cai nghiện, ma túy cấp xã, huyện và Cơ sở Điều trị nghiện ma túy năm 2023.

- Tổ chức hội nghị thông qua Quy chế phối hợp thực hiện Nghị định 49 của Chính phủ và dự thảo chính sách hỗ trợ người chấp hành xong hình phạt tù có nhu cầu vay vốn, học nghề, tìm kiếm việc làm nhằm giúp họ ổn định cuộc sống, tránh tái phạm và vi phạm pháp luật, góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, thực hiện tổ chức cuộc thi “Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm” bậc mầm non và Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh bậc Tiểu học. Hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10.

10. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương tăng cường phòng, chống dịch bệnh, tiêm chủng, khám chữa bệnh, bảo vệ sức khỏe Nhân dân. Tiếp tục triển khai quyết liệt hơn nữa công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19 tại địa phương, có các giải pháp hiệu quả đẩy nhanh công tác tiêm vắc xin trên địa bàn đặc biệt là đối tượng học sinh dưới 12 tuổi. Sẵn sàng kế hoạch triển khai tiêm cho trẻ từ 6 tháng đến dưới 5 tuổi khi có hướng dẫn từ Bộ Y tế. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm, thanh kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp lễ hội Xuân 2023.

11. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan báo chí đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, tạo khí thế vui tươi, phấn khởi trong lao động, sản xuất, công tác và học tập; động viên người dân và doanh nghiệp cùng chung sức, đồng lòng, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế -

xã hội năm 2023; đấu tranh có hiệu quả, phản bác các thông tin xấu độc, sai sự thật, xử lý nghiêm các vi phạm. Tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chuyên đổi số của các Sở ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch đã đề ra.

12. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh tăng cường các biện pháp giữ vững an ninh chính trị, ổn định trật tự an toàn xã hội sau Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023. Thực hiện tốt công tác Tổ chức Hội trại tòng quân và lễ giao quân năm 2023. Nắm chắc tình hình, chủ động triển khai các phương án, biện pháp xử lý hiệu quả các tình huống phức tạp về an ninh trật tự, không để bị động, bất ngờ. Tiếp tục thực hiện cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là các vi phạm liên quan đến công tác phòng, chống dịch Covid-19; và đẩy mạnh các hoạt động tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng ngừa cháy, nổ tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu dân cư, địa điểm tổ chức các lễ hội, nơi tập trung đông người.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP; tình hình kinh tế - xã hội tháng 02 và 02 tháng đầu năm 2023 và chương trình phục hồi phát triển kinh tế. UBND tỉnh Đồng Nai kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UB.MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Giám đốc các sở, ban, ngành;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố;
- Chánh - PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNC và các phòng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Cao Tiến Dũng